

Đền Thượng - DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA QUỐC GIA

HỒ THANH KHƯƠNG

Năm cách thành phố Vinh, trung tâm văn hóa, chính trị của tỉnh Nghệ An khoảng 70km về phía Đông Bắc, cách huyện lỵ Quỳnh Lưu 12km về phía Đông, di tích đền Thượng được nhân dân làng Phú Nghĩa Thượng xây dựng làm nơi thờ các vị phúc thần đã có công bảo quốc, giúp làng, hộ dân như: Đế Thiên Đế Thích thần thông, Cao Sơn Cao Các, Tứ vị Thánh nương, Sát hải đại vương Hoàng Tá Thốn..

Cũng như bao ngôi đền khác ở làng quê xứ Nghệ, đền Thượng được xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của nhân dân làng Phú Nghĩa Thượng (nay là xã Quỳnh Nghĩa, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An) - nơi tôn thờ, tưởng niệm các vị phúc thần đã có công với dân, với nước. Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước, đền Thượng không những là nơi sinh hoạt văn hóa tinh linh mà còn diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của nhân dân địa phương, cụ thể như: Trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh (1930-1931), đền Thượng được chọn làm nơi hoạt động bí mật của Đảng ở địa phương, nơi tổ chức hội họp, in ấn tài liệu, nơi thành lập chi bộ Đảng đầu tiên của làng Phú Nghĩa Thượng và cũng là nơi



Đền Thượng được xây dựng từ thời Hậu Lê để thờ chính hai vị thần là Đế Thiên Đế Thích thần thông và Cao Sơn Cao Các

diễn ra các cuộc mít tinh, biểu tình giành chính quyền; địa điểm diễn thuyết, treo cờ Đảng trong các cuộc đấu tranh hướng ứng phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh.

Đặc biệt, giai đoạn 1933-1937, đền Thượng là nơi hội họp nhằm phục hồi chi bộ Đảng của làng và phục hồi tổ chức Huyện ủy bí mật chuẩn bị tiến tới tổng khởi nghĩa. Nơi đây cũng diễn ra sự kiện thành lập tổ chức Việt Minh bí mật của làng và là nơi thành lập các tổ chức Nông hội đỏ, Tự vệ đỏ chuẩn bị cho công cuộc giành chính quyền trong cách mạng tháng 8-1945.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đền Thượng là kho cất giấu vũ khí và hàng hóa của nhà nước, là nơi diễn ra lễ tiễn đưa hàng trăm con em lên đường đánh giặc cứu nước, giành độc lập tự do cho dân tộc.

Căn cứ vào thần phả, sắc phong còn lưu giữ tại di tích thì

đền Thượng được xây dựng từ thời Hậu Lê, thờ chính hai vị thần là Đế Thiên Đế Thích thần thông và Cao Sơn Cao Các. Ban đầu họ đều là thiên thần, nhiên thần, sau được nhân cách hóa thành nhân thần. Cả hai vị thần đều được các triều đại phong kiến sắc phong tới hai lần (Cựu phong và Tân phong):

Vị thần thứ nhất được sắc phong có hiệu bùt là "Thanh cao huyền diệu cảm phù diên hy, hàm huống túy mục, dực bảo trung hưng, đế thích thần thông, thượng đẳng thần". Thần được nhân cách hóa lên thành vị tiên giáng thế có tài đánh cờ giỏi, võ nghệ cao cường, cộng thêm tài diều khiển sấm chớp, gió mưa. Ngài là hiện thân cho khát vọng của làng về kiến thức hiểu biết, về mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, sức khỏe dồi dào.

Vị thần thứ hai được sắc phong có hiệu bùt là "Hiệu linh đôn tịnh, hùng tuấn trác vĩ, dực

► bảo trung hưng Cao Sơn Cao Các thượng đẳng thần". Trong sách "Địa chí văn hóa Quỳnh Lưu", PGS Ninh Viết Giao (chủ biên) cho rằng, ban đầu Ngài là nhiên thần, thiên thần như thần núi, thần đá, thần mưa... sau đó dân gian nhân cách hóa thành nhân thần có lý lịch, quê quán, chức sắc cụ thể. Có tài liệu chép Ngài là vị tướng họ Cao, húy Hiển, tự Văn Trường, thi đỗ tiến sỹ làm tới chức thừa tướng, có công lớn với triều đình, giúp dân trừ tà diệt ác, đem lại cuộc sống công bằng, ấm no, hạnh phúc cho muôn dân... Những vị thần này, dù thiên thần, nhiên thần hay nhân thần cũng đều được các triều đình đại ban sắc tôn thần, được nhân dân nhiều nơi tín ngưỡng lập đền thờ phụng. Cùng với các vị thần trên, đền Thượng còn pho thờ các vị thần đã có công bảo quốc, hộ dân, giúp làng trong cuộc sống như: Ba vị Quận công họ Trương là: Mỹ Quận Công Trương Đắc Phủ, Hiền Quận công, Trinh Quận công; Tứ Vị Thánh Nương; Sát hải đại vương Hoàng Tá Thần và đang trở thành địa điểm sinh hoạt văn hóa tâm linh hấp dẫn, thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài xã về chiêm bái, thưởng ngoạn.

Hàng năm, ngoài những ngày sóc, vọng, lễ tết, nhất là dịp lễ Kỳ phúc đầu Xuân, nhân dân thường đến đền thắp hương cầu nguyện, cầu cho một năm mưa thuận, gió hòa, mùa màng bội thu, cầu tài, cầu lộc, gấp nhiều may mắn trong cuộc sống... còn có kỳ lễ trọng của đền diễn ra trong 2 ngày, từ ngày 11 - 12 tháng Giêng âm lịch. Lễ hội đền Thượng sâu này được phục hồi, ban đầu quy định 5 năm tổ chức một lần nhưng sau đó được quy định lại 10 năm/lần. Đặc biệt, vào năm 2015, lễ hội đền Thượng được nhân dân địa phương tổ chức với quy mô lớn, gồm 2 phần chính: Phần lễ và phần hội.

Phần lễ gồm: Lễ Khai quan, Lễ Yết cáo, Lễ đại tế, Lễ tạ. Bên cạnh phần lễ truyền thống được tiến hành một cách trang nghiêm

trong đền; ở phía ngoài đền, phần hội cũng được diễn ra rất sôi nổi, phong phú với nhiều trò chơi dân gian như: Đấu vật, đánh đu, đánh cờ thè, đánh cờ người, kéo co, đẩy gậy, diễn tuồng, hát dân ca, chèo, cải lương.... Tại đây cũng diễn ra lễ rước thần từ đền Thượng theo các trục đường chính của làng và lần đầu tiên tổ chức phục hồi các trò chơi dân gian đã vắng bóng từ lâu, trong đó có tái hiện lại Trò lê (ở phần hội). Đây là những nét đẹp văn hóa lành mạnh, mang đậm bản sắc, tính nhân văn sâu sắc, không những thu hút các tầng lớp nhân dân trong và ngoài làng, mà còn cả những người con quê hương từ mọi miền Tổ quốc, khách thập phương về tham dự. Trong không khí trang nghiêm của lễ hội, con người như gạt bỏ những ưu phiền để cùng nhau hướng thiện, giao lưu, gặp gỡ và cảm nhận sự lắng đọng của hồn quê qua các tập tục thờ cúng, trò chơi, trò diễn diễn ra trong lễ hội, tạo được sức lan tỏa, cố kết cộng đồng trong các làng xã.

Sự hiện diện của Đền cùng với các tài liệu lịch sử, hiện vật quý còn lưu giữ tại di tích như: Thần phả, sắc phong, long ngai, bài vị, câu đối, bức đại tự... là những bằng chứng chân thực, có giá trị lớn về lịch sử, giúp cho chúng ta hiểu biết thêm về các nhân vật được thờ tại di tích, phong tục tập quán, tín ngưỡng thờ phụng, truyền thống trọng đạo của nhân dân đối với người có công với dân, với nước; đồng thời cho chúng ta hiểu rõ hơn về bối cảnh xã hội, đời sống văn hóa, ý chí đấu tranh cách mạng của một vùng quê xứ Nghệ nói chung và quê hương Quỳnh Nghĩa nói riêng trên con đường xây dựng và phát triển.

Với kiến trúc cổ kính, linh thiêng và chứa đựng nhiều giá trị lịch sử - văn hóa, đền Thượng đã được Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) công nhận là Di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia năm 1996. ■

Đổi thay...

(Tiếp theo trang 36)

Tiêu biểu như xã Châu Hưng (Bình Đại) là địa phương tập trung phát triển đàn bò theo hướng lai, hướng vỗ béo và tận dụng tối đa diện tích đất vườn để trồng xen cỏ hoặc chuyển đổi các diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng cỏ, giúp người nuôi giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận. Hiện toàn xã có hơn 1.300 con bò (chiếm hơn 12% tổng đàn bò toàn huyện), trong đó, 100% đàn bò của xã đều được lai tạo cho năng suất, chất lượng cao, như giống bò lai Sind, giống bò Red - Angus, bò cop.

Ông Võ Văn Quân, Phó Chủ tịch UBND huyện Bình Đại cho biết: Với những thành quả đạt được từ chương trình xây dựng nông thôn mới, ở thời điểm hiện tại Bình Đại đã có 1 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 2 xã đạt 15 - 17 tiêu chí, 4 xã đạt từ 12 - 14 tiêu chí, các xã còn lại trên 9 tiêu chí. Nhờ đó diện mạo nông thôn đã có nhiều chuyển biến tích cực, cảnh quan môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp; nếp sống văn hóa nông thôn có nhiều khởi sắc, xây dựng Bình Đại trở thành huyện đạt chuẩn nông thôn mới trong thời gian sớm nhất. ■



Diện mạo nông thôn Bình Đại đang khởi sắc, cảnh quan môi trường ngày càng xanh, sạch, đẹp.